

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **11252**/TB-TCHQ

Hà Nội, ngày **15** tháng 9 năm 2014

THÔNG BÁO
Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK, Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh tại thông báo số 1966/TB-PTPLHCM ngày 28/8/2014 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo:

Mục 1: NPL89#&Chất ferrite SF-H470

Mục 2: NPL1#&Bột chất Oxit sắt từ Ferrite OP71

Mục 3: NPL33#&Chất Ferrite-oxit sắt, chất màu từ đất SF101

2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty TNHH Magx Việt Nam; Địa chỉ: Lô 114 KCN Amata, phường Long Bình, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam; Mã số thuế: 3600487239.

3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10005863126/E31 ngày 05/7/2014 đăng ký tại Chi cục Hải quan Biên Hoà - Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai.

4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa:

Strontium ferrite, dạng bột.

5. Kết quả phân loại:

Tên thương mại: Ferrite SF-H470, Ferrite OP-71, Ferrite SF-101.

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Strontium ferrite, dạng bột.	
Ký, mã hiệu, chủng loại: không rõ thông tin	Nhà sản xuất: không rõ thông tin.

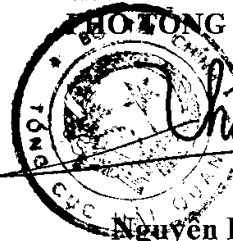
thuộc nhóm **28.41** "*Muối của các axit oxometalic hoặc axit peroxometalic*", mã số mã số **2841.90.00** "*- Loại khác*" tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: *KQ*

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để thực hiện);
- Chi cục Hải quan Biên Hòa - Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai;
- Trung tâm PTPL HH XNK và các chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Vân (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
HỌ TÊN TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Dương Thái